**TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG**

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM**

*(Đối với nhà thầu không phải là nhà sản xuất ra hàng hoá thuộc phạm vi của gói thầu)*

Gói thầu: **"{{Ten\_goi\_thau}}"**

Dự án: **"{{Ten\_du\_an}}"**

Bên mời thầu: **"{{Ben\_moi\_thau}}"**

Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Viễn thông Tin học Sun Việt (SV Technologies JSC)

| **TT** | **Mô tả** | **Yêu cầu** | **Các yêu cầu cần tuân thủ (Nhà thầu độc lập)** | **Tài liệu cần nộp** | **Tuyên bố của nhà thầu** | **Tài liệu tham chiếu** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu** | Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay không hoàn thành do lỗi của nhà thầu. | Phải thỏa mãn yêu cầu này | Mẫu số 07 | Đáp ứng | -Mẫu số 07 webform hệ thống  + Hợp đồng cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ |
| **2** | **Thực hiện nghĩa vụ thuế** | Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu | Phải thỏa mãn yêu cầu này | Cam kết theo đơn dự thầu | Đáp ứng | - Mẫu số 02 webform hệ thống: Cam kết theo đơn dự thầu   * Hồ sơ đính kèm E-HSDT   Phần II – Hồ sơ Công ty SVTECH  + Xác nhận nộp thuế năm 2022 |
| **3** | **Năng lực tài chính** | | | | | |
| **3.1** | **Kết quả hoạt động tài chính** | Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương.  (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản – Tổng nợ) | Phải thỏa mãn yêu cầu này | Mẫu số 08 | Đáp ứng | * Mẫu số 08 webform hệ thống   +Tình hình tài chính của nhà thầu   * Hồ sơ đính kèm E-HSDT   Phần II – Hồ sơ Công ty SVTECH  + Báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm xác nhận nộp thuế 03 năm 2020, 2021, 2022 |
| **3.2** | **Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT)** | Doanh thu bình quân hằng năm **(**không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 15.506.923.076 VND | Phải thỏa mãn yêu cầu này | Mẫu số 08 | Đáp ứng | * Mẫu số 08 webform hệ thống   +Tình hình tài chính của nhà thầu   * Hồ sơ đính kèm E-HSDT   Phần II – Hồ sơ Công ty SVTECH  + Báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm xác nhận nộp thuế 03 năm 2020, 2021, 2022 |
| **4** | **Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hoá tương tự** | Nhà thầu đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng tương tự với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến thời điểm đóng thầu.  Trong đó hợp đồng tương tự là:  - Có tính chất tương tự: Hàng hóa có mã HS là 85.17.xx.xx  - Đã hoàn thành có quy mô (giá trị) tối thiểu: 31.044.860.000 VND | Phải thỏa mãn yêu cầu này | Mẫu số 05A | Đáp ứng | * Mẫu số 05A webform hệ thống   +Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện   * Hồ sơ đính kèm E-HSDT   Phần II – Hồ sơ Công ty SVTECH  +Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện |
| **5** | **Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác** | Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây:  - Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.  - Nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT | Phải thỏa mãn yêu cầu này | Cam kết của nhà thầu hoặc hợp đồng nguyên tắc | Đáp ứng | * Hồ sơ đính kèm E-HSDT   Phần IV- Các cam kết  - Cam kết về bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật |